

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY TẠI THANH HÓA

(Từ đêm 12/03/2025 đến ngày 22/03/2025)

1. Diễn biến các hình thái thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới

Từ đêm 12/3 chịu ảnh hưởng của rìa Tây Nam lưỡi áp cao tiếp tục suy yếu và biến tính kết hợp rìa phía Nam rãnh áp thấp có trục ở khoảng 24-27 độ vĩ Bắc sau bị nén và đẩy dần lên bởi bộ phận áp cao lạnh lục địa ở phía Bắc. Khoảng đêm 15/3, áp cao lạnh lục địa có khả năng được tăng cường.

* Khả năng tác động đến môi trường, các hoạt động kinh tế xã hội:

- Không khí lạnh gây gió mạnh, sóng lớn trên biển ảnh hưởng đến hoạt động của tàu thuyền và các hoạt động khác trên Biển
- Sương mù có thể gây ảnh hưởng đến khả năng quan sát, tăng nguy cơ va chạm trong các hoạt động lưu thông.
- Trời rét có khả năng ảnh hưởng đến gia súc, gia cầm; ảnh hưởng tới quá trình sinh trưởng và phát triển của cây trồng.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm

Thành phố Thị xã	Đêm 12/03/2025							Ngày 13/03/2025							14/03/2025							15/03/2025						
	Tmin	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmax	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết		
TP. Thanh Hoá	21	1	50	SE	2	82		27	0	0	SE	2	85		21	27	50	SE	2		22	28	0	SE	2			
Yên Định	21	0	0	E	2	82		27	0	0	E	2	85		21	27	0	E	2		22	28	0	E	2			
Quan Hóa	20	0	0	SE	2	76		29	0	0	SE	1	79		20	29	0	SE	1		21	31	50	SE	1			
Như Thanh	20	1	50	SE	2	82		28	0	0	E	2	85		20	28	0	E	2		21	29	0	E	2			
Tĩnh Gia	21	1	50	SE	2	82		27	0	0	SE	2	85		21	27	50	SE	2		22	28	0	SE	2			
Tho Xuân	20	0	0	E	1	78		28	0	0	E	2	81		20	28	0	E	2		21	29	0	E	2			
TP. Sầm Sơn	21	1	50	SE	2	82		27	0	0	SE	2	85		21	27	50	SE	2		22	28	0	SE	2			

Nga Sơn	21	1	50	SE	2	82		27	0	0	SE	2	82		21	27	50	SE	2		22	28	0	SE	2	
Thiệu Hóa	21	0	0	SE	2	76		27	0	0	SE	2	79		21	27	0	SE	2		22	28	0	SE	2	
Quảng Xương	21	1	50	SE	2	82		27	0	0	SE	2	82		21	27	50	SE	2		22	28	0	SE	2	
TX.Bim Sơn	21	0	0	SE	2	79		27	0	0	SE	2	82		21	27	0	SE	2		22	28	0	SE	2	
Hà Trung	21	0	0	SE	3	79		27	0	0	SE	2	82		21	27	50	SE	2		22	28	0	SE	2	
Vĩnh Lộc	21	0	0	E	1	82		27	0	0	E	2	85		21	27	0	E	2		22	28	0	E	2	
Quan Sơn	20	0	0	SE	1	76		29	0	0	SE	1	79		20	29	0	SE	1		21	31	50	SE	1	
Mường Lát	20	0	0	SE	0	76		29	0	0	SE	1	79		20	29	0	SE	1		21	30	50	SE	1	
Bá Thước	20	0	0	SE	1	76		29	0	0	SE	1	79		20	29	0	SE	1		21	30	50	SE	1	
Lạng Chánh	20	0	0	E	1	71		28	0	0	E	1	74		20	28	0	E	1		21	29	0	E	1	
Như Xuân	20	0	0	E	2	82		28	0	0	E	2	85		20	28	0	E	2		21	29	0	E	2	
Thường Xuân	20	0	0	E	2	76		28	0	0	E	2	79		20	28	0	E	2		21	29	0	E	2	
Nông Cống	21	1	50	SE	2	82		27	0	0	SE	2	85		21	27	0	SE	2		22	28	0	SE	2	
Triệu Sơn	21	1	50	SE	2	82		28	0	0	E	2	83		21	28	0	E	2		22	29	0	E	2	
Ngọc Lạc	20	0	0	E	1	80		28	0	0	E	2	83		20	28	0	E	2		21	29	0	E	2	
Thạch Thành	20	0	0	E	1	80		28	0	0	E	2	83		20	28	0	E	2		21	29	0	E	2	
Cẩm Thủy	20	0	0	E	1	71		28	0	0	E	2	74		20	28	0	E	2		21	29	0	E	2	
Hoàng Hóa	21	1	50	SE	2	82		27	0	0	SE	2	85		21	27	50	SE	2		22	28	0	SE	2	
Hậu Lộc	21	1	50	SE	2	82		27	0	0	SE	2	85		21	27	50	SE	2		22	28	0	SE	2	

Thành phố Thị xã	16/03/2025				17/03/2025				18/03/2025				19/03/2025				20/03/2025				21/03/2025				22/03/2025				Σ Mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
TP. Thanh Hoá	18	23	50		16	20	0		15	20	0		15	20	0		15	20	0		16	23	0		17	24	0		5
Yên Định	18	23	50		16	20	0		15	20	0		15	20	0		15	20	0		16	23	0		17	24	0		4
Quan Hóa	17	25	50		15	22	0		14	22	0		14	22	0		14	22	0		15	25	0		16	26	0		7
Như Thanh	17	24	50		15	21	0		14	21	0		14	21	0		14	21	0		15	24	0		16	25	0		6
Tĩnh Gia	18	23	50		16	20	0		15	20	0		15	20	0		15	20	0		16	23	0		17	24	0		4
Tho Xuân	17	24	50		15	21	0		14	21	0		14	21	0		14	21	0		15	24	0		16	25	0		6
TP. Sầm Sơn	18	23	50		16	20	0		15	20	0		15	20	0		15	20	0		16	23	0		17	24	0		4
Nga Sơn	18	23	50		16	20	0		15	20	0		15	20	0		15	20	0		16	23	0		17	24	0		4
Thiệu Hóa	18	23	50		16	20	0		15	20	0		15	20	0		15	20	0		16	23	0		17	24	0		5
Quảng Xương	18	23	50		16	20	0		15	20	0		15	20	0		15	20	0		16	23	0		17	24	0		4
TX.Bim Sơn	18	23	50		16	20	0		15	20	0		15	20	0		15	20	0		16	23	0		17	24	0		4
Hà Trung	18	23	50		16	20	0		15	20	0		15	20	0		15	20	0		16	23	0		17	24	0		4
Vĩnh Lộc	18	23	50		16	20	0		15	20	0		15	20	0		15	20	0		16	23	0		17	24	0		4
Quan Sơn	17	25	50		15	22	0		14	22	0		14	22	0		14	22	0		15	25	0		16	26	0		7
Mường Lát	17	25	50		15	22	0		14	22	0		14	22	0		14	22	0		15	25	0		16	26	0		7
Bá Thước	17	25	50		15	22	0		14	22	0		14	22	0		14	22	0		15	25	0		16	26	0		7
Lạng Chánh	17	24	50		15	21	0		14	21	0		14	21	0		14	21	0		15	24	0		16	25	0		6

Như Xuân	17	24	50		15	21	0		14	21	0		14	21	0		14	21	0		15	24	0		16	25	0		6
Thường Xuân	17	24	50		15	21	0		14	21	0		14	21	0		14	21	0		15	24	0		16	25	0		6
Nông Cống	18	23	50		16	20	0		15	20	0		15	20	0		15	20	0		16	23	0		17	24	0		5
Triệu Sơn	18	24	50		16	21	0		15	21	0		15	21	0		15	21	0		16	24	0		17	25	0		6
Ngọc Lạc	17	24	50		15	21	0		14	21	0		14	21	0		14	21	0		15	24	0		16	25	0		6
Thạch Thành	17	24	50		15	21	0		14	21	0		14	21	0		14	21	0		15	24	0		16	25	0		6
Cẩm Thủy	17	24	50		15	21	0		14	21	0		14	21	0		14	21	0		15	24	0		16	25	0		6
Hoàng Hóa	18	23	50		16	20	0		15	20	0		15	20	0		15	20	0		16	23	0		17	24	0		4
Hậu Lộc	18	23	50		16	20	0		15	20	0		15	20	0		15	20	0		16	23	0		17	24	0		4

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 15h30 ngày 13/03/2025

Tin phát lúc: 15h30 ngày 12/03/2025

Dự báo viên: Lữ Thị Thu Trang

Nơi nhận:

- Văn phòng tỉnh ủy tỉnh Thanh Hóa
- Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa
- Văn phòng thường trực BCH PCTT & TKCN tỉnh Thanh Hóa
- Đài PT&TH tỉnh Thanh Hóa
- Vụ QLDBKTTV
- Lãnh đạo và phòng DBKTTV, Đài KTTV KV Bắc Trung Bộ (đềBC)
- Lãnh đạo Đài KTTV tỉnh Thanh Hóa (đềBC)
- 27 huyện, thị, thành phố trong tỉnh Thanh Hóa
- Lưu tổ DBKT



Nguyễn Văn Minh